

**KẾT QUẢ TỰ ĐO KIỂM CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG  
DỊCH VỤ TRUY NHẬP INTERNET BẰNG RỘNG CỐ ĐỊNH MẶT ĐẤT SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ FTTH/xPON (DỊCH VỤ  
TRUY CẬP INTERNET CẤP QUANG)**

**Quý: I năm 2024**

**Tại địa bàn tỉnh, thành phố: TP Hồ Chí Minh**

*(Kèm theo bản Kết quả tự kiểm tra, đo kiểm, đánh giá định kỳ chất lượng dịch vụ viễn thông số 0404/2024/MTT-KT ngày 04 tháng 04 năm 2024 của Công ty TNHH Viễn Thông Minh Tú)*

TT	Chỉ tiêu chất lượng dịch vụ	Mức theo QCVN 34:2019/BTTTT	Mức doanh nghiệp công bố	Số lượng mẫu tối thiểu phải đo kiểm theo quy định tại QCVN 34:2019/BTTTT	Số lượng mẫu đo kiểm thực tế	Phương pháp xác định	Mức chất lượng thực tế đạt được	Tự đánh giá
1.	Thời gian trễ trung bình	$\leq 50\text{ms}$	$\leq 50\text{ms}$	1000 mẫu	1000 mẫu	Mô phỏng	23 ms	Phù hợp
2.	Tốc độ tải dữ liệu trung bình							
	+ Tốc độ tải xuống trung bình $P_d$	$\geq 0,8V_d$	$\geq 0,8V_d$	1.000 mẫu	1000 mẫu	Mô phỏng	0.84	Phù hợp
	+ Tốc độ tải lên trung bình $P_u$	$\geq 0,8V_u$	$\geq 0,8V_u$	1.000 mẫu	1000 mẫu	Mô phỏng	0.80	Phù hợp
3.	Dịch vụ trợ giúp khách hàng - Thời gian cung cấp dịch vụ trợ giúp khách hàng bằng nhân công qua điện thoại - Tỷ lệ (%) cuộc gọi tới dịch vụ trợ giúp khách hàng chiếm mạch thành công, gửi yêu cầu kết nối đến điện thoại viên và nhận được tín hiệu trả lời của điện thoại viên trong vòng 60 giây	24 giờ trong ngày  $\geq 80\%$	24 giờ trong ngày  $\geq 80\%$	245 cuộc	245 cuộc	Gọi công nhân	24h trong ngày  100%	Phù hợp

